

Số: 22/2023/QĐCNHGT-DS

Bình Đại, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Ph và bà B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” của bà Ph.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ph**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà **B**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Ng**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Bà B, ông Ng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ph số tiền hụi 117.000.000 (Một trăm mười bảy triệu) đồng, thời gian trả kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 28/4/2023).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Yến Ngọc cho đến khi thi hành án xong, bà B, ông Ng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng